

Số: /2026/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành quy chế xét tặng giải thưởng về khoa học,  
công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025 và Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 quy định phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Theo nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số ...../TTr-SKHCCN ngày tháng năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về quy chế xét tặng giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy chế xét tặng giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày      tháng      năm 2026.

Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

1. Quyết định số 60/2013/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định về xét thưởng công trình sáng tạo Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

2. Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 của UBND tỉnh Nghệ An về việc sửa đổi Điều 2 Quy định về xét thưởng công trình sáng tạo Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An ban hành kèm theo Quyết định số 60/2013/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND tỉnh Nghệ An.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Các Bộ: TP, KH&CN, NV;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

## QUY CHẾ

### Xét tặng giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về tên giải thưởng; chu kỳ và thời gian tổ chức giải thưởng; đối tượng, lĩnh vực xét thưởng; điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng; cơ cấu giải thưởng, mức thưởng; hồ sơ đề nghị xét tặng; quy trình, thủ tục xét tặng; thành phần, nguyên tắc hoạt động của hội đồng xét tặng giải thưởng; các biểu mẫu phục vụ công tác xét tặng giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho cá nhân, tập thể là tác giả, đồng tác giả của công trình có kết quả xuất sắc trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, mang lại hiệu quả, tác động, ảnh hưởng tích cực tới sự phát triển ngành kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sau đây gọi tắt là công trình) là tập hợp các hoạt động, nhiệm vụ, cụm hoặc chuỗi nhiệm vụ, được thực hiện nhằm giải quyết các vấn đề về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tạo ra kết quả, hiệu quả cụ thể, đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Tác giả là người trực tiếp đóng góp vào nội dung khoa học, công nghệ hoặc đổi mới sáng tạo của công trình; trong trường hợp có hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo ra công trình thì họ là đồng tác giả.

### **Điều 3. Tên Giải thưởng, chu kỳ xét tặng Giải thưởng**

1. Tên Giải thưởng: Giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An (*sau đây gọi tắt là Giải thưởng*).

2. Chu kỳ xét tặng Giải thưởng: Giải thưởng được tổ chức định kỳ 3 năm một lần.

### **Điều 4. Nguyên tắc xét tặng Giải thưởng**

a) Các công trình sao chép của các tác giả khác sẽ không được xét thưởng. Công trình đã được xét tặng giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An bị phát hiện có sự sao chép nội dung hoặc bị phát hiện xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người khác thì Hội đồng kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh hủy bỏ kết quả.

b) Công trình đã được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh hoặc Giải thưởng Nhà nước hoặc đạt các giải cấp bộ ngành trở lên về khoa học và công nghệ thì không được đề nghị xét tặng Giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An.

### **Điều 5. Lĩnh vực xét tặng Giải thưởng**

Giải thưởng được xét và trao cho các công trình thuộc các lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo như sau:

1. Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển công nghiệp.

2. Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp.

3. Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển văn hóa - xã hội.

4. Lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử và viễn thông.

5. Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

6. Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển giáo dục - đào tạo.

7. Các lĩnh vực khác liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (nếu có).

### **Điều 6. Thẩm quyền xét tặng Giải thưởng**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định tặng Giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An.

**Điều 7. Quyền lợi và trách nhiệm của cá nhân, tập thể là tác giả, đồng tác giả được tặng Giải thưởng**

1. Cá nhân, tập thể là tác giả, đồng tác giả được tặng Giải thưởng có quyền:

a) Được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An, Cúp và tiền thưởng theo quy định tại Quy chế này;

b) Được hưởng các quyền lợi khác (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cá nhân, tập thể là tác giả, đồng tác giả được tặng giải thưởng có trách nhiệm:

a) Tuân thủ các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

b) Cung cấp trung thực, đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác xét tặng, lưu trữ, tổng hợp, thống kê và công bố thông tin liên quan đến giải thưởng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

c) Không được sử dụng danh hiệu, Giải thưởng vào các mục đích vi phạm pháp luật hoặc trái với thuần phong mỹ tục;

d) Trả lại hiện vật và tiền thưởng khi vi phạm Quy chế xét thưởng và quy định của pháp luật theo quyết định thu hồi giải thưởng của cơ quan có thẩm quyền.

**Chương II**

**ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, THANG ĐIỂM VÀ TIÊU CHÍ  
XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG**

**Điều 8. Điều kiện xét tặng Giải thưởng**

Công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng phải đảm bảo các điều kiện sau:

1. Cá nhân, tập thể là tác giả, đồng tác giả được đề nghị xét tặng giải thưởng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm sau:

- Cản trở, gây khó khăn cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tổ chức, cá nhân.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để can thiệp trái pháp luật vào việc đặt hàng, tài trợ, hỗ trợ, đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng

tạo hoặc hành vi khác can thiệp trái pháp luật vào hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tổ chức, cá nhân.

- Lợi dụng hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để thực hiện một trong các hành vi sau đây: Xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; Truyền bá thông tin sai sự thật, xuyên tạc kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo; Chiếm đoạt, sử dụng trái phép kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của tổ chức, cá nhân khác hoặc hành vi khác xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

- Cố ý không tuân thủ quy định trong hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo hoặc cố ý che giấu rủi ro khi thực hiện nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng công nghệ gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài nguyên, môi trường, đa dạng sinh học, sức khỏe cộng đồng.

- Tiết lộ hoặc sử dụng trái phép dữ liệu nhạy cảm thu thập trong quá trình nghiên cứu và phát triển, gây ảnh hưởng đến quyền về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình hoặc an ninh quốc gia.

c) Tuân thủ các quy định liên quan đến liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Có công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

a) Thuộc lĩnh vực chuyên môn thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, hoặc được thực hiện tại địa phương và phục vụ trực tiếp sự phát triển của bộ, ngành hoặc cho sự phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương;

b) Đã được công bố hoặc ứng dụng trong thực tiễn tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng.

3. Công trình được công bố hoặc ứng dụng thực tiễn trên địa bàn tỉnh Nghệ An ít nhất 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng.

### **Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng**

1. Tính mới: Kết quả nghiên cứu của công trình không sao chép, trùng lặp, chưa từng được công bố trước đó, hoặc đưa ra phương pháp tiếp cận mới đối với các vấn đề đã biết phù hợp với tình hình thực tiễn ở Nghệ An.

2. Tính sáng tạo: Công trình phải thể hiện sự sáng tạo thông qua việc đề xuất các giải pháp mới, độc đáo hoặc cải tiến đáng kể so với các nghiên cứu, công nghệ hoặc phương pháp hiện có.

3. Tính hiệu quả: Công trình bổ sung được tri thức mới hoặc có những phát hiện khoa học mới có tác động thay đổi trong sản xuất và đời sống xã hội hoặc được sử dụng làm căn cứ khoa học cho việc xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

Công trình góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, giải quyết các vấn đề về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn, có tác động tích cực, điển hình, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, hội nhập quốc tế, phục vụ trực tiếp sự phát triển của địa phương.

4. Khả năng áp dụng thực tiễn: Công trình phải có tính khả thi cao, dễ dàng triển khai, áp dụng hoặc nhân rộng trong thực tế, đồng thời phù hợp với các điều kiện kinh tế, xã hội và công nghệ hiện tại của tỉnh Nghệ An.

### **Điều 10. Thang điểm và tiêu chí xét tặng Giải thưởng**

1. Thang điểm để xét tặng Giải thưởng áp dụng thang điểm 100 theo các tiêu chí như sau:

- a) Tính mới của công trình (20 điểm);
- b) Tính khoa học của công trình (30 điểm);
- c) Tính hiệu quả của công trình (40 điểm);
  - Hiệu quả về khoa học (15 điểm)
  - Hiệu quả kinh tế (15 điểm)
  - Hiệu quả xã hội (10 điểm)
  - Khả năng áp dụng thực tiễn của công trình (10 điểm).

2. Điểm tối thiểu để được xét trao Giải thưởng: 85 điểm.

3. Trường hợp 02 công trình có điểm trung bình bằng nhau, thì ưu tiên xét công trình có điểm giá trị thực tiễn cao hơn.

## **Chương III**

### **CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG, MỨC THƯỞNG**

#### **Điều 11. Cơ cấu Giải thưởng**

Giải thưởng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An có cơ cấu như sau:

1. 01 Giải Đặc biệt cho công trình xuất sắc nhất.

2. Đối với mỗi lĩnh vực xét tặng Giải thưởng quy định tại Điều 5 của Quy chế này có tối đa: 01 Giải Nhất; 02 Giải Nhì; 03 Giải Ba; 04 Giải Khuyến khích.

## **Điều 12. Mức thưởng đối với các công trình đạt giải**

Công trình đạt giải về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An được thưởng cụ thể như sau:

1. Giải Đặc biệt: Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An, Cúp và tiền thưởng bằng 80 lần mức lương cơ sở tại thời điểm xét thưởng.
2. Giải Nhất: Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An, Cúp và tiền thưởng bằng 60 lần mức lương cơ sở tại thời điểm xét thưởng.
3. Giải Nhì: Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An, Cúp và tiền thưởng bằng 40 lần mức lương cơ sở tại thời điểm xét thưởng.
4. Giải Ba: Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An, Cúp và tiền thưởng bằng 20 lần mức lương cơ sở tại thời điểm xét thưởng.
5. Giải Khuyến khích: Được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An, Cúp và tiền thưởng bằng 10 lần mức lương cơ sở tại thời điểm xét thưởng.

## **Chương IV**

### **HỒ SƠ, TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG**

#### **Điều 13. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng**

Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng gồm 01 bộ (*bản giấy*) và 01 bộ (*bản điện tử*) được lưu trong USB (*mỗi thành phần trong hồ sơ gồm 01 tệp định dạng PDF có scan dấu, chữ ký và 01 tệp định dạng word không đặt mật khẩu*), bao gồm:

1. Bản đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng (*theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quy chế này*);
2. Báo cáo tóm tắt công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (*theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quy chế này*);
3. Tài liệu chứng minh việc công bố hoặc bản chính văn bản xác nhận kết quả ứng dụng công trình;
4. Tài liệu khác liên quan đến công trình (nếu có).

#### **Điều 14. Địa điểm nộp hồ sơ, trình tự và thủ tục xét tặng Giải thưởng**

1. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.
2. Trình tự xét tặng Giải thưởng

Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được xét qua 02 cấp Hội đồng: Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành và Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh, theo trình tự như sau:

a) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc nhận Hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của Hồ sơ theo quy định và gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về các thiếu sót của Hồ sơ đồng thời ấn định thời hạn 10 ngày làm việc để tổ chức, cá nhân hoàn thiện Hồ sơ (nếu cần).

b) Trong thời hạn 20 ngày làm việc, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các phiên họp của các Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành để xem xét, đánh giá về tính mới, tính sáng tạo, tính hiệu quả và khả năng áp dụng thực tiễn của công trình trên địa bàn tỉnh Nghệ An để tư vấn cho Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh.

c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh tiến hành họp Hội đồng.

d) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi có kết quả họp của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

## **Chương V**

### **THÀNH PHẦN VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG**

#### **Điều 15. Thành phần của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh**

Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập để tổ chức đánh giá, lựa chọn các công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thành phần của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh được quy định như sau:

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên. Các thành viên là nhà quản lý, nhà khoa học, chuyên gia có trình độ chuyên môn phù hợp, am hiểu lĩnh vực của công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng, số lượng thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định;

2. Thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh không được có quyền lợi, lợi ích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả được đề nghị xét

tặng, hoặc có lý do khác làm ảnh hưởng đến tính khách quan, minh bạch trong quá trình xét chọn;

3. Trường hợp cần thiết, Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh có thể mời đại diện của cơ quan, tổ chức đã ứng dụng công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến tham dự phiên họp để cung cấp thêm thông tin, ý kiến chuyên môn.

### **Điều 16. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh**

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh làm việc theo nguyên tắc công bằng, dân chủ, khách quan; việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín;

2. Cuộc họp của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh chỉ được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư tổng số thành viên tham dự. Cuộc họp phải do Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản chủ trì;

3. Công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được đề nghị xét tặng Giải thưởng phải đạt được tỷ lệ ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh có mặt tại cuộc họp bỏ phiếu đồng ý. Trường hợp các công trình được đề nghị có tỷ lệ phiếu đồng ý bằng nhau và vượt quá cơ cấu giải thưởng (nếu có), Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh tổ chức bỏ phiếu lại để lựa chọn.

4. Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh được sử dụng con dấu của đơn vị (nếu có) trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

5. Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giữ bí mật, công bố thông tin có liên quan đến công trình là đối tượng được xét thưởng.

### **Điều 17. Thành phần của Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành**

Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập để tổ chức đánh giá, lựa chọn các công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thành phần của Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành được quy định như sau:

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành gồm có Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch và các thành viên khác. Thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành gồm nhà quản lý, các nhà khoa học có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu lĩnh vực khoa học của công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng.

Số lượng thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định;

2. Thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành không được có quyền lợi, lợi ích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả được đề nghị xét tặng, hoặc có lý do khác làm ảnh hưởng đến tính khách quan, minh bạch trong quá trình xét chọn;

3. Trường hợp cần thiết, Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành có thể mời đại diện của cơ quan, tổ chức đã ứng dụng công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến tham dự phiên họp để cung cấp thêm thông tin, ý kiến chuyên môn.

**Điều 18. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành**

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành làm việc theo nguyên tắc công bằng, dân chủ, khách quan; việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín;

2. Cuộc họp của Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành chỉ được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư tổng số thành viên tham dự. Cuộc họp phải do Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản chủ trì;

3. Công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được đề nghị xét tặng Giải thưởng phải đạt được tỷ lệ ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành có mặt tại cuộc họp bỏ phiếu đồng ý. Trường hợp các công trình được đề nghị có tỷ lệ phiếu đồng ý bằng nhau và vượt quá cơ cấu giải thưởng (nếu có), Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành tổ chức bỏ phiếu lại để lựa chọn.

4. Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giữ bí mật, công bố thông tin có liên quan đến công trình là đối tượng được xét thưởng.

**Điều 19. Cơ quan thường trực của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh**

1. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Nghệ An là cơ quan thường trực của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh và được sử dụng con dấu của đơn vị trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Cơ quan thường trực có trách nhiệm

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tổ chức triển khai công tác xét thưởng; công nhận kết quả xét thưởng và công bố, tổ chức lễ trao giải thưởng theo Quy chế xét tặng giải thưởng và pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh.

c) Tổ chức nhận, bảo quản, phân loại hồ sơ các công trình tham gia xét tặng Giải thưởng theo chuyên ngành, tạo điều kiện thuận lợi để các Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành, Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh làm việc;

d) Thành lập các Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành để xem xét, đánh giá về tính mới, tính sáng tạo, tính hiệu quả và khả năng áp dụng thực tiễn của công trình trên địa bàn tỉnh Nghệ An để tư vấn cho Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh.

đ) Hoàn thiện thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

e) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết phục vụ cho việc tổ chức xét tặng và trao giải thưởng.

f) Thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền và các nhiệm vụ khác được giao theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

#### **Điều 20. Nội dung và mức chi phục vụ hoạt động của Hội đồng**

Nội dung và mức chi phục vụ hoạt động của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh; Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành được thực hiện theo quy định hiện hành.

### **Chương VI**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 21. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí để xét tặng Giải thưởng và tiền thưởng được cấp từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh giao trực tiếp về Sở Khoa học và Công nghệ vào năm xét tặng Giải thưởng.

#### **Điều 22. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, địa phương**

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy chế này;

b) Tổ chức hướng dẫn và thông báo thời hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng;

c) Hướng dẫn tác giả tiến hành thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với các công trình có khả năng được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp;

d) Lập dự toán kinh phí cho hoạt động xét tặng giải thưởng và tiền thưởng trong dự toán kinh phí của Sở;

đ) Tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả xét tặng về Bộ Khoa học và Công nghệ để phục vụ công tác tổng hợp, theo dõi và quản lý.

e) Thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định.

2. Các cá nhân, tập thể là tác giả, đồng tác giả có trách nhiệm:

a) Tuân thủ các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

b) Cung cấp trung thực, đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác xét tặng, lưu trữ, tổng hợp, thống kê và công bố thông tin liên quan đến giải thưởng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

c) Không được sử dụng danh hiệu, giải thưởng vào các mục đích vi phạm pháp luật hoặc trái với thuần phong mỹ tục;

d) Trả lại hiện vật và tiền thưởng khi vi phạm Quy chế xét thưởng và quy định của pháp luật theo quyết định thu hồi giải thưởng của cơ quan có thẩm quyền.

3. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND xã, phường có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền rộng rãi và tạo điều kiện thuận lợi cho các tác giả có công trình khoa học và công nghệ tham gia xét tặng giải thưởng thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của mình.

### **Điều 23. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Khoa học, và Công nghệ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Phụ lục I**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng .... năm ....

**BẢN ĐĂNG KÝ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC,  
CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Kính gửi: .....

**I. Thông tin tác giả/đồng tác giả**

\* Trường hợp 01 tác giả:

1. Họ và tên tác giả công trình: ..... Quốc tịch: .....

2. Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số CCCD/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

3. Nơi cư trú: .....

4. Điện thoại: ..... E-mail: .....

5. Nơi công tác: .....

\* Trường hợp đồng tác giả (kê khai các thông tin nêu trên dạng bảng tại trang A4 kèm theo, có cột chữ ký của các đồng tác giả)

**II. Thông tin công trình**

1. Tên công trình: .....

2. Lĩnh vực .....

Sau khi tìm hiểu các quy định về giải thưởng ..., tôi/chúng tôi gửi hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng ..., hồ sơ bao gồm:

- Bản đăng ký đề nghị xét tặng giải thưởng (bản chính) (... trang);

- Báo cáo tóm tắt công trình (bản chính) (... trang);

- Tài liệu liên quan đến việc công bố (bản sao) hoặc văn bản xác nhận kết quả ứng dụng công trình (bản chính) (... trang);

- Các tài liệu khác liên quan đến công trình (nếu có): ... (... trang).

Tôi/chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin kê khai tại hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng.

**TÁC GIẢ/ĐẠI DIỆN**  
**HỢP PHÁP CỦA TÁC GIẢ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Phụ lục II**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng .... năm.....

**BÁO CÁO TÓM TẮT CÔNG TRÌNH KHOA HỌC,  
CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

1. Tên công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng: .....
2. Lĩnh vực khoa học của công trình:
  - Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển công nghiệp
  - Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp.
  - Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển văn hóa - xã hội.
  - Lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử và viễn thông.
  - Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân.
  - Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển giáo dục - đào tạo.
  - Các lĩnh vực khác liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (nếu có).
3. Kinh phí thực hiện công trình:.....
  - a) Sử dụng hoàn toàn ngân sách nhà nước:
  - b) Sử dụng một phần ngân sách nhà nước:
  - c) Không sử dụng ngân sách nhà nước:
4. Thời gian thực hiện (*tháng, năm bắt đầu - tháng, năm kết thúc*):.....  
 Thời gian công bố/ứng dụng:
  - Công bố: ..... năm
  - Ứng dụng: ... năm
5. Cơ quan chủ trì/ thực hiện công trình (*nếu có*): .....
6. Bộ chủ quản (*nếu có*): .....
7. Tóm tắt chung về công trình (*bối cảnh hình thành, nội dung và đặc điểm chủ yếu,...*)  
 .....  
 .....

## 8. Tóm tắt về những thành tựu đã đạt được của công trình

.....  
 .....

### 8.1. Mục đích, đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu và kết quả nghiên cứu chính của công trình

- Mục đích nghiên cứu: .....

.....  
 - Đối tượng nghiên cứu: .....

.....  
 - Phạm vi nghiên cứu: .....

.....  
 - Phương pháp nghiên cứu: .....

.....  
 - Kết quả nghiên cứu (*ví dụ: phát hiện mới; lý luận, lý thuyết; dự báo xu hướng tương lai; hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; để phục vụ nghiên cứu đào tạo đại học, sau đại học .....; kết quả nghiên cứu cơ bản có định hướng ứng dụng; kết quả là thành tựu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; chăm sóc sức khỏe; sử dụng tài nguyên; phòng tránh thiên tai, thảm họa; an ninh quốc phòng; lĩnh vực khác...)*:  
 .....

### 8.2. Tài liệu công bố (bài báo, sách chuyên khảo, ...) và trích dẫn.....

.....  
 .....

8.3. Tính mới (*Kết quả nghiên cứu của công trình không sao chép, trùng lặp, chưa từng được công bố trước đó, hoặc đưa ra phương pháp tiếp cận mới đối với các vấn đề đã biết phù hợp với tình hình thực tiễn ở Nghệ An*):

.....  
 .....

8.4. Tính sáng tạo (*Công trình phải thể hiện sự sáng tạo thông qua việc đề xuất các giải pháp mới, độc đáo hoặc cải tiến đáng kể so với các nghiên cứu, công nghệ hoặc phương pháp hiện có*):

.....  
 .....

8.5. Tính hiệu quả (*Công trình bổ sung được tri thức mới hoặc có những phát hiện khoa học mới có tác động thay đổi trong sản xuất và đời sống xã hội hoặc được sử dụng làm căn cứ khoa học cho việc xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của địa phương; Công trình góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, giải quyết các vấn đề về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn, có tác động tích cực, điển hình, góp phần*

*thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, hội nhập quốc tế, phục vụ trực tiếp sự phát triển của địa phương):*

.....

.....

8.6. Khả năng áp dụng thực tiễn (*Công trình phải có tính khả thi cao, dễ dàng triển khai, áp dụng hoặc nhân rộng trong thực tế, đồng thời phù hợp với các điều kiện kinh tế, xã hội và công nghệ hiện tại của tỉnh Nghệ An*):

.....

.....

8.7. Các giải thưởng về khoa học và công nghệ đã được tặng cho công trình (*nếu có*)

TT	Tên giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		
2		
...		

9. Về tác giả công trình

9.1 Trường hợp một tác giả

- Họ và tên (và học hàm, học vị): .....

- Giới tính: ..... Ngày, tháng, năm sinh: ..... Quốc tịch:

- Số CCCD/hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:

- Địa chỉ: ..... Điện thoại: .....

9.2. Trường hợp đồng tác giả

TT	Họ và tên (và học hàm, học vị)	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Cơ quan công tác hoặc quản lý tác giả	Địa chỉ nơi cư trú	Điện thoại	Thời gian tham gia công trình (bắt đầu, kết thúc)	Nội dung trực tiếp đóng góp vào giá trị khoa học, công nghệ của công trình	Chữ ký
1									
...									

**TÁC GIẢ/ĐẠI DIỆN TÁC GIẢ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Phụ lục III**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG  
GIẢI THƯỞNG CHUYÊN  
NGÀNH LĨNH VỰC.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày... tháng .... năm .....

**PHIẾU NHẬN XÉT**

Ủy viên phản biện:

Ủy viên:

**I. Thông tin chung về hồ sơ**

1. Tên công trình/cụm công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng:

.....  
.....

2. Tác giả công trình

2.1. Tên tác giả:

2.2. Đồng tác giả:

3. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có):

.....

4. Lĩnh vực công trình:.....

5. Họ và tên thành viên Hội đồng:.....

**II. Các tiêu chí nhận xét và chấm điểm**

TT	Nội dung nhận xét	Tiêu chí nhận xét	Thang điểm (100)	Điểm chấm
1		Tính mới	20	
2		Tính sáng tạo	30	
3		Tính hiệu quả	40	
3.1		a) Hiệu quả về khoa học:	15	
3.2		b) Hiệu quả kinh tế:	15	
3.3		c) Hiệu quả xã hội:	10	
4		Khả năng áp dụng thực tiễn	10	

**III. Kết luận của thành viên Hội đồng:**

.....

**Thành viên hội đồng**

(Ký ghi rõ họ tên)

**Phụ lục IV**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG  
GIẢI THƯỞNG CHUYÊN  
NGÀNH LĨNH VỰC.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày.... tháng .... năm .....

**BIÊN BẢN**

**HỌP HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC, CÔNG  
NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TỈNH NGHỆ AN  
CHUYÊN NGÀNH.....**

**I. Những thông tin chung**

1. Tên công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng (tên công trình; tác giả/đồng tác giả; đơn vị công tác/địa chỉ)

(Phụ lục 1 kèm theo Biên bản này)

<b>TT</b>	<b>Tên công trình</b>	<b>Tác giả/đồng tác giả</b>	<b>Đơn vị công tác/địa chỉ</b>

2. Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành số ....

3. Thời gian họp Hội đồng: Bắt đầu từ ngày ....../.../.... đến ngày ....../.../....

4. Địa điểm họp Hội đồng: .....

5. Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên của Hội đồng: ...../.....

Vắng mặt: ..... người, gồm các thành viên:.....

.....

6. Khách mời tham dự họp Hội đồng

(danh sách đại biểu kèm theo)

**II. Nội dung làm việc của Hội đồng**

1. Hội đồng đánh giá từng hồ sơ đăng ký

(chi tiết ý kiến của các thành viên Hội đồng trong tài liệu kèm theo)

2. Đánh giá xét thưởng

2.1. Hội đồng đã nghe các thành viên đọc văn bản nhận xét, phân tích hồ sơ công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng theo từng tiêu chí xét thưởng (và Hội

đồng đọc các văn bản nhận xét, đánh giá của các thành viên vắng mặt để tham khảo - nếu có).

Hội đồng nêu câu hỏi đối với các thành viên về từng nội dung nhận xét công trình so với tiêu chí quy định.

2.2. Hội đồng trao đổi, thảo luận kỹ hồ sơ công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng, rà soát, đối chiếu với từng tiêu chí xét tặng Giải thưởng trước khi bỏ phiếu.

2.3. Bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

a) Trưởng Ban: .....

b) Hai ủy viên: .....

.....

.....

2.4. Thành viên Hội đồng bỏ phiếu đánh giá công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng trên cơ sở cân nhắc, đối chiếu với từng tiêu chí xét tặng Giải thưởng.

Kết quả kiểm phiếu đánh giá xét thưởng công trình được trình bày trong Biên bản kiểm phiếu gửi kèm theo.

2.5. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

a) Kết quả chấm điểm và đánh giá của Hội đồng:

TT	Tên công trình	Điểm trung bình của các thành viên Hội đồng	Số phiếu đề nghị tặng Giải thưởng/tổng số thành viên HĐ có mặt	Số phiếu không đề nghị tặng Giải thưởng/tổng số thành viên HĐ có mặt
1				
2				
3				
...				

b) Đánh giá, nhận xét công trình đề nghị tặng Giải thưởng (*hoặc phân tích lý do không đề nghị tặng Giải thưởng*):

.....

.....

.....

.....

.....

c) Kết luận của Hội đồng:

- Căn cứ vào kết quả chấm điểm, đánh giá và kiểm phiếu, Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành kiến nghị Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp

tỉnh xem xét và thực hiện các thủ tục tiếp theo đề nghị tặng Giải thưởng cho .... công trình (*Danh sách phụ lục 2 kèm theo Biên bản này*).

- Căn cứ kết quả chấm điểm, đánh giá và kiểm phiếu, Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành kiến nghị Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh không đề nghị tặng Giải thưởng cho .... công trình (*Danh sách phụ lục 3 kèm theo Biên bản này*).

Biên bản này đã được đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng chuyên ngành dự họp cùng nghe và thống nhất thông qua nội dung Biên bản.

**THƯ KÝ KHOA HỌC**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NHỮNG Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG  
XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG CHUYÊN NGÀNH.....**  
(*Ghi chép của Thư ký khoa học của Hội đồng*)

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....